

Số: 5361 /TB-UBND

Phường Lê Chân, ngày 20 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO

**Niêm yết công khai danh sách đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương
Thanh niên xung phong vẻ vang” trên địa bàn phường Lê Chân**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 06/2026/QH16 ngày 23/4/2026 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 368/2026/NĐ-CP ngày 25/9/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn và thi hành Luật Thi đua khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 01/2026/QĐ-TTg ngày 01/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Ủy ban nhân dân phường Lê Chân tiếp nhận 51 hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” của các cá nhân là thanh niên xung phong đã tham gia trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc (38 trường hợp xét tặng, 13 trường hợp truy tặng).

(Có danh sách kèm theo)

Thời gian niêm yết: 10 ngày làm việc, từ ngày 20/10/2026 đến hết ngày 30/10/2026.

Hình thức niêm yết: Tại Trụ sở cơ quan UBND phường, Cổng Thông tin điện tử phường và Trang Fanpage phường Lê Chân.

Trong thời gian niêm yết, nếu có ý kiến, đề nghị phản ánh về UBND phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để được tiếp nhận, giải quyết. Kết thúc thời gian niêm yết, UBND phường sẽ lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền theo quy định/.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND phường;
- TT Dịch vụ sự nghiệp công;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Việt Anh

DANH SÁCH

Các trường hợp đề nghị xét tặng, truy tặng “ Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”
(Kèm theo Thông báo số 5361/TB-UBND ngày 20/10/2026 của UBND phường Lê Chân)

1. Đề nghị xét tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”: 38 trường hợp

TT	Họ và tên	Năm sinh	Nơi ở hiện tại	Ngày tham gia TNXP	Ngày tháng HTNV	Tổng Thời gian tham gia TNXP	Giấy tờ chứng minh
1	Tạ Thị Đức	1954	22/78/46 Hàng Kênh	6/1972	6/1975	2 năm 11 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
2	Phạm Thị Dần	1937	169 Hàng Kênh	1955	1958	3 năm 0 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần
3	Nguyễn Long Hiền	1940	18/19/46 Hàng Kênh	1955	1957	2 năm 1 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
4	Nguyễn Đăng Hợi	1947	6/49 Nguyễn Công Trứ	1964	1970	6 năm 0 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần
5	Nguyễn Thị Liên	1948	10/123/173 Hàng Kênh	1965	1968	3 năm 0 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần
6	Trịnh Văn Sáng	1949	39/102/173 Hàng Kênh	1965	1968	3 năm 0 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần
7	Hoàng Thị Hân	1941	63 Trần Nguyên Hân	1955	1958	3 năm 0 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần
8	Đào Thị Gái	1943	39/346 Tô Hiệu	1965	1968	3 năm 0 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần
9	Vũ Thị Nguyệt	1958	2/1 Trại Lẻ	27/09/1978	30/10/1981	3 năm 1 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
10	Bùi Văn Hường	1939	148 Kênh Dương	1955	1958	3 năm 0 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần + GCN của Hội Cựu TNXP thành phố

11	Phạm Thị Dương	1947	45 Trại Lẻ	1965	1970	5 năm 0 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần + GCN của Hội Cựu TNXP thành phố
12	Nguyễn Thị Lý	1946	17 Nguyễn Văn Linh	1964	1968	4 năm 0 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần
13	Dương Thị Lắc	1939	17/99 Trại Lẻ	25/09/1964	1968	3 năm 3 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần + GCN của Hội Cựu TNXP thành phố
14	Đồng Thị Lân	1936	15 Ngô Kim Tài	8/1955	10/1958	3 năm 2 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần
15	Đàm Thị Kẽm	1937	7/198/292 Lạch Tray	8/1955	10/1958	3 năm 2 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần + GCN của Hội Cựu TNXP thành phố
16	Chu Thị The	1950	28 Nguyễn Tất Tố	10/07/1972	10/12/1975	3 năm 5 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
17	Triệu Thị Hạ	1954	3/23/98 Đình Đông	07/09/1970	12/1972	2 năm 2 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
18	Nguyễn Thị Chanh	1948	12/64/229 Miếu Hai Xã	23/09/1964	5/1968	3 năm 7 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
19	Nguyễn Thị Gái	1935	11/93/152 Chợ Hàng	1955	1958	3 năm 0 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần + GCN của Hội Cựu TNXP thành phố
20	Đồng Thị Thanh Tâm	1946	30 Đông Trà I	05/01/1965	08/09/1968	3 năm 8 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
21	Đặng Thị Hiên	1953	212 Nguyễn Văn Linh	07/09/1970	12/1972	2 năm 2 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
22	Dương Thị Cầm	1934	34/476 Chợ Hàng	1955	6/1958	3 năm 5 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố

23	Nguyễn Văn Hải	1950	50/87/52 Miếu Hai xã	07/09/1970	12/1972	2 năm 2 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
24	Nguyễn Thị Tùng	1934	33 Đông Trà 3	1955	1958	3 năm 0 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
25	Đỗ Thị Cất	1960	Số 10 lô 13 Lâm Tường	01/02/1979	5/1981	2 năm 3 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
26	Phùng Văn Loan	1948	11/13/380 Tô Hiệu	25/09/1964	25/09/1968	4 năm 0 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
27	Hà Thị Hương	1945	1 lô 5 Lâm Tường	25/09/1964	10/09/1968	3 năm 11 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
28	Đỗ Đình Đạt	1941	4 lô 16 Lâm Tường	05/07/1965	30/12/1968	3 năm 5 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
29	Trần Duy Hào	1948	10/07 Lâm Tường	21/09/1964	10/1968	4 năm 0 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
30	Nguyễn Hạnh	1933	Số 2 T1 lô 3 Lâm Tường	23/03/1954	15/05/1956	2 năm 1 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
31	Nguyễn Thị Minh Yên	1939	02 Chợ Con, Hàng Kênh	01/01/1955	01/01/1958	3 năm 0 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
32	Trần Xuân Thịnh	1946	35/101 Hoàng Quý	9/1968	03/02/1972	3 năm 5 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
33	Trần Đình Nam	1947	15/50 Chợ Hàng	1964	03/02/1968	4 năm 1 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần
34	Lê Thị Đức	1944	93 Đình Đông	1961	1963	2 năm 0 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần

35	Trần Hữu Cần	1953	5/1 Chợ Cột Đèn, Dư Hàng	10/06/1972	10/06/1975	3 năm 0 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
36	Đào Thị Yến	1947	12/67 Cát Cụt	9/1964	9/1970	6 năm 0 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần
37	Đinh Thị Yến	1954	52/124 Lạch Tray	3/1971	9/1974	3 năm 6 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần
38	Ngô Thị Oanh	1949	20/30 Chợ Hàng	7/1965	7/1969	4 năm 0 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần

2. Đề nghị truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”: 13 trường hợp

TT	Họ và tên	Năm sinh	Tên thân nhân TNXP	Nơi ở hiện tại	Ngày tham gia TNXP	Ngày tháng HTNV	Tổng Thời gian tham gia TNXP	Giấy tờ chứng minh
1	Nguyễn Thị Tọa	1930	Đỗ Văn Hiến	5/1/51 Hồ Sen	12/1954	10/1959	4 năm 10 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần
2	Vũ Thị Chuyển	1937	Trần Thanh Bình	19/269 Hàng Kênh	5/1955	5/1958	3 năm 0 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần
3	Vũ Đức Bờ	1934	Vũ Thị Thanh	87/292 Lạch Tray	1955	1958	3 năm 0 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần
4	Bùi Thị An	1936	Nguyễn Thị Chanh	63 Trại Lẻ	1955	1958	3 năm 0 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần
5	Dương Thị Thìn	1939	Nguyễn Thị Lý	5/11/89 Trại Lẻ	1955	1958	3 năm 0 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
6	Đàm Văn Tuấn	1932	Đàm Văn Phương	45/97/292 Lạch Tray	1955	1958	3 năm 0 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
7	Nguyễn Đức Thịnh	1926	Nguyễn Đức Tinh	99/292 Lạch Tray	1955	1958	3 năm 0 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
8	Đàm Quang Năm	1930	Đàm Văn Bằng	8/23/409 Miếu Hai xã	10/1955	10/1958	3 năm 0 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
9	Nguyễn Thị Thảo	1937	Bùi Đức Ân	22/37/96 Chợ Hàng	1955	1958	3 năm 0 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố

10	Nguyễn Thị Ninh	1932	Nguyễn Thị Thúy Hạnh	2/113/96 Chợ Hàng	1955	1958	3 năm 0 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
11	Đặng Đình Phước	1932	Đặng Quang Hưng	13/104 Dân Lập	1955	1958	3 năm 0 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố
12	Phạm Thị Hiền	1938	Vũ Đức Bản	26C Kênh Dương	1955	1958	3 năm 0 tháng	QĐ hưởng trợ cấp 1 lần
13	Phạm Thị Duyên	1936	Hà Thị Hải	36/9/379 Miếu Hai xã	1955	1958	3 năm 0 tháng	GCN hoàn thành NV Hội Cựu TNXP Thành phố